

Số: /BC-THCSLTK

Hải Châu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO
Thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT
Năm học 2023-2024

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo “Ban hành quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”;

Căn cứ quyết định số 1019/QĐ-SGDĐT ngày 05 tháng 08 năm 2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc kiểm tra thực hiện thông tư 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GDĐT từ năm 2018-2019 đến năm 2023-2024;

Trường THCS Lý Thường Kiệt báo cáo kết quả thực hiện công khai của đơn vị mình trong năm học 2023-2024, cụ thể như sau:

1. Việc triển khai các văn bản:

Nhà trường đã triển khai tới toàn thể cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong hội đồng nhà trường về mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm về việc thực hiện công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo. Cán bộ, giáo viên, công nhân viên trong nhà trường nắm chắc và đầy đủ về nội dung công khai, các hình thức công khai và thời điểm công khai.

2. Nội dung công khai: Nhà trường đã thực hiện đầy đủ các nội dung công khai của Thông tư 36/2017/TT-BGD&ĐT đối với trường THCS theo các biểu mẫu số: 09, 10, 11,12.

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế:

a) Cam kết chất lượng giáo dục: Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Đính kèm Biểu mẫu 09 của BGD&ĐT).

b) Chất lượng giáo dục thực tế:

1. Hạnh kiểm

+ Đối với K 6,7,8

- | | | | |
|-------------------|----------------|--------------------|---------------|
| - Tốt : 1201/1345 | Tỉ lệ: 89.29%; | - Khá: 131/1345 | Tỉ lệ: 9.74%; |
| - Đạt : 9/1345 | Tỉ lệ: 0.67%; | - Chưa đạt: 4/1345 | Tỉ lệ: 0,30%; |

+ Đối với K 9

- | | | | |
|------------------|---------------|---------------|--------------|
| - Tốt : 457/507 | Tỉ lệ: 90.1%; | - Khá: 44/507 | Tỉ lệ: 8.7%; |
| - T.Bình : 6/507 | Tỉ lệ: 0.67%; | - Yếu: 0/507 | Tỉ lệ: 0,0%; |

2. Học lực

+ Đối với K6,7,8

- | | | | |
|------------------|----------------|---------------------|----------------|
| - Giỏi: 593/1345 | Tỉ lệ: 44.09%; | - Khá: 477/1345 | Tỉ lệ: 35.46%; |
| - Đạt : 242/1345 | Tỉ lệ: 17.99%; | - Chưa đạt: 33/1345 | Tỉ lệ: 2.45%; |

+ Đối với K9

- | | | | |
|-------------------|-----------------|----------------|----------------|
| - Giỏi: 195/507 | Tỉ lệ: 38.46%; | - Khá: 188/507 | Tỉ lệ: 37.08%; |
| - T.Bình: 120/507 | Tỉ lệ: 23.67% ; | - Yếu: 03/507 | Tỉ lệ: 0.59%; |
| - Kém: 01/507 | Tỉ lệ: 0,20%; | | |

3. Kết quả cuối năm:

- Lên lớp: 1815/1852 (98.00%)
- Khối 6 : 519/528 (98.30%) Khối 7: 484/502 (96.41%)
- Khối 8 : 309/315 (98.10%) Khối 9: 503/507 (99.21%)
- Đạt danh hiệu HS Giỏi, HS xuất sắc (Đối với khối 6,7,8): 787/1852 (58.51%)
- Đạt danh hiệu HS Tiên Tiến (Khối 9): 189/507 (37.28%)
- HS thi lại: 32 HS (1.94%)
- HS lưu ban: 05 HS (0.27%)
- HS đuổi học: 0 HS
- HS bỏ học : 0 HS
- HS đạt giải cấp TP trong kì thi HSG lớp 9: 55
- HS đỗ TN THCS:, đạt tỉ lệ : 503/507 (99,21%).
- HS trúng tuyển vào lớp 10 THPT công lập: 81.84%

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia: Nhà trường có kế hoạch phụ đạo học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi.

d) Kiểm định chất lượng: Đã hoàn thành kiểm định chất lượng giáo dục, được Sở GDĐT thành phố công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục cấp độ 3 từ năm học 2018-2019

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng của nhà trường:

a) Cơ sở vật chất: Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, diện tích bình quân trên một học sinh; Số thiết bị dạy học đang sử dụng, ... đã được nhà trường công khai đầy đủ trước đội ngũ CB, GV, NV nhà trường và cha mẹ học sinh. (Đính kèm biểu mẫu 11 của BGD&ĐT).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên:

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phân công, công khai rõ ràng trong Hội đồng sư phạm, có niêm yết bảng phân công.

Số lượng, chức danh có phân biệt theo hình thức tuyển dụng và trình độ đào tạo (*Đính kèm Biểu mẫu 12 của BGD&ĐT*).

3. Công khai thu chi tài chính: (Đính kèm các biểu mẫu công khai tài chính)

Thực hiện công tác công khai tài chính theo đúng quy định của pháp luật. Cụ thể:

- Công khai tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về quy chế công khai tài chính đối với ngân sách nhà nước, dự toán ngân sách, ngân sách nhà nước hỗ trợ, các dự án đầu tư xây dựng cơ bản có sử dụng vốn ngân sách nhà nước, các quỹ có nguồn từ ngân sách nhà nước và các quỹ có nguồn từ các khoản đóng góp của nhân dân và các văn bản hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị.

- Thực hiện niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về công khai quản lý tài chính.

- Học phí và các khoản thu khác từ người học.

- Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, chi hội họp, hội thảo; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai danh sách học sinh được nhận học bổng năm học 2023-2024.

4. Thời điểm công khai:

Vào đầu tháng 10/2024 đã công khai cam kết chất lượng giáo dục; công khai thông tin cơ sở vật chất; công khai thông tin về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên của cơ sở giáo dục, công khai thông tin chất lượng giáo dục.

Thường xuyên công khai việc thu, chi tài chính trong nhà trường, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

5. Hình thức công khai:

a. Công khai chất lượng và các điều kiện giáo dục:

Nhà trường đã niêm yết tại phòng họp hội đồng, dán bảng công khai đảm bảo thuận tiện cho cán bộ giáo viên và cha mẹ học sinh xem xét.

Ngay từ đầu năm học phổ biến trong cuộc họp cha mẹ học sinh.

b. Công khai tài chính:

Niem yết tại phòng họp hội đồng nhà trường, dán bảng công khai, qua hội đồng sư phạm nhà trường.

Công bố tại hội nghị cán bộ công chức hàng năm.

Công khai trên website <http://www.lythuongkietdn.edu.vn>

Trên đây là báo cáo kết quả triển khai và thực hiện các nội dung công khai theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT năm học 2023-2024 của Trường THCS Lý Thường Kiệt./.

Nơi nhận:

- Phòng GDĐT;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh